

Số: 561/2020/QĐST-HNGĐ

Thuận An, ngày 05 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 766/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2020 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Mai Phúc L, sinh năm 1991;

- Bà Lá Thị Đ, sinh năm 1992.

Cùng nơi cư trú: Thôn L, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; địa chỉ tạm trú: 46E Tổ 7, khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Ông Mai Phúc L và bà Lá Thị Đ tự quen biết đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Quảng Sơn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình vào ngày 06 tháng 5 năm 2014. Ông Mai Phúc L và bà Lá Thị Đ có 02 người con chung tên Mai Bảo T, sinh ngày 10 tháng 4 năm 2019 và Mai Bảo N, sinh ngày 19 tháng 12 năm 2014.

Trong thời gian sống chung vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, không mang lại hạnh phúc cho nhau. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, ông Mai Phúc L và bà Lá Thị Đ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

2. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản hòa giải, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Mai Phúc L và bà Lá Thị Đ.

- Về con chung: Sau khi ly hôn, ông Mai Phúc L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung tên Mai Bảo N, sinh ngày 19 tháng 12 năm 2014; bà Lá Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung tên Mai Bảo T, sinh ngày 10 tháng 4 năm 2019.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Mai Phúc L và bà Lá Thị Đ tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0046974 ngày 17/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Phòng Tư pháp thành phố Thuận An;
- Ủy ban nhân dân xã Quảng Sơn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 43/2014 ngày 06 tháng 5 năm 2014);
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

THẨM PHÁN

Lê Sỹ Trứ

